

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn phường Tam Hiệp

Căn cứ Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030; Quyết định số 1116/QĐ-TTg ngày 22 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2026 của UBND thành phố Đồng Nai về việc thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2026- 2030 trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Theo đề nghị của Phòng Văn hóa – Xã hội tại Tờ trình số 1342/TTr-VHXXH ngày 22/7/2026. UBND phường Tam Hiệp ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn phường Tam Hiệp như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chăm sóc, nâng cao sức khỏe người cao tuổi bảo đảm thích ứng với già hóa dân số, góp phần thực hiện thành công Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030 của Phường Tam Hiệp

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) 100% chính quyền địa phương ban hành Kế hoạch, đầu tư ngân sách cho chăm sóc người cao tuổi.

b) 85% người cao tuổi hoặc người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi biết thông tin về già hóa dân số, quyền được chăm sóc của người cao tuổi.

c) Từ năm 2026, người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần, được lập hồ sơ theo dõi quản lý sức khỏe. Đến năm 2030, có ít nhất 90% người cao tuổi được phát hiện, điều trị, quản lý các bệnh không lây nhiễm (ung thư, tim mạch, tăng huyết áp, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính, sa sút trí tuệ,...).

d) 90% người cao tuổi có khả năng tự chăm sóc được cung cấp kiến thức, kỹ năng tự chăm sóc.

đ) 100% người cao tuổi không có khả năng tự chăm sóc được chăm sóc bởi gia đình và cộng đồng.

e) Số khu phố có ít nhất 01 câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi, có ít nhất 01 đội tình nguyện viên tham gia chăm sóc người cao tuổi đạt 90% vào năm 2030.

f) Số khu phố, phát triển mô hình cơ sở chăm sóc người cao tuổi ban ngày đạt ít nhất 20% vào năm 2030.

g) Ưu tiên, hỗ trợ phát triển cơ sở chăm sóc người cao tuổi theo hình thức xã hội hóa trên địa bàn phường.

h) Thí điểm, triển khai mô hình Trung tâm dưỡng lão theo hình thức xã hội hóa thực hiện nhiệm vụ chăm sóc người cao tuổi.

i) 100% người cao tuổi khi bị bệnh được khám và điều trị.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi

Kế hoạch triển khai trên phạm vi toàn Phường Tam Hiệp, ưu tiên tại các địa bàn có tỷ lệ người cao tuổi cao.

2. Đối tượng

a) Đối tượng thụ hưởng: Người cao tuổi, gia đình có người cao tuổi, người thân trực tiếp chăm sóc người cao tuổi; người quản lý, cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi; ưu tiên người có công với cách mạng, người cao tuổi là hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng yếu thế trong xã hội.

b) Đối tượng tác động: Người dân trong toàn phường; cấp ủy Đảng, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể; cán bộ y tế; dân số; tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện Kế hoạch.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác chăm sóc người cao tuổi; đẩy mạnh tuyên truyền vận động thay đổi hành vi tạo môi trường xã hội ủng hộ và tham gia chăm sóc người cao tuổi

a) Tiếp tục quán triệt sâu sắc hơn nữa những thách thức của già hóa dân số với phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt đối với chăm sóc người cao tuổi.

b) Ban hành Kế hoạch, đầu tư kinh phí; huy động mọi nguồn lực phù hợp với điều kiện của địa phương để tổ chức thực hiện và giám sát, kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch.

c) Đẩy mạnh truyền thông giáo dục, chuyển đổi hành vi của người dân về quyền, nghĩa vụ, lợi ích của chăm sóc người cao tuổi và tham gia thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch. Tổ chức các hoạt động truyền thông như: hội nghị, truyền thông nhóm, tư vấn tại gia đình về chăm sóc cho người cao tuổi, người thân, gia đình.

d) Xây dựng, triển khai các mô hình: Cơ sở chăm sóc người cao tuổi ban ngày; xã, phường thân thiện với người cao tuổi; cơ sở chăm sóc người cao tuổi

theo hình thức phù hợp, tiến tới xã hội hóa thực hiện nhiệm vụ chăm sóc người cao tuổi; ứng dụng công nghệ thông tin vào dịch vụ chăm sóc người cao tuổi (mạng xã hội, internet,...).

2. củng cố, phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống bệnh không lây nhiễm, khám chữa bệnh cho người cao tuổi; từng bước xây dựng mô hình chăm sóc sức khỏe dài hạn cho người cao tuổi.

a) Nâng cao năng lực cho các Bệnh viện, nhất là Trạm y tế của phường thực hiện khám chữa bệnh, phục hồi chức năng và hỗ trợ kỹ thuật chăm sóc người cao tuổi cho tuyến dưới.

b) Nâng cao năng lực cho Trạm y tế của phường trong thực hiện dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ, phòng chống các bệnh không lây nhiễm cho người cao tuổi tại gia đình và cộng đồng. Lập điểm chăm sóc người cao tuổi ban ngày tại cộng đồng thuộc Trạm y tế xã bảo đảm an toàn, phù hợp với đặc điểm của người cao tuổi tại địa phương.

c) Tổ chức Chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc một số bệnh thường gặp ở người cao tuổi, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe người cao tuổi

d) Thành lập các câu lạc bộ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau và các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi; lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe người cao tuổi vào các mô hình câu lạc bộ.

đ) Thành lập các đội tình nguyện viên tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi thực hiện các hoạt động: theo dõi, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe, quản lý các bệnh mạn tính, bệnh không lây nhiễm cho người cao tuổi.

3. Đào tạo, tập huấn chuyên môn cho người làm công tác chăm sóc người cao tuổi

a) Đào tạo tập huấn chuyên môn cho người làm công tác chăm sóc người cao tuổi ở các cơ sở khám bệnh, Trạm y tế phường; cơ sở chăm sóc; cán bộ dân số và tình nguyện viên ở cơ sở.

b) Đào tạo, tập huấn đội ngũ tuyên truyền viên về chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng.

4. Hoàn thiện cơ chế, chính sách pháp luật liên quan đến chăm sóc người cao tuổi

a) Triển khai, thực hiện tốt các chính sách cho người cao tuổi theo quy định; nghiên cứu, đề xuất HĐND phường, ban hành các chính sách đảm bảo thích ứng với già hóa dân số. Thực hiện hoạt động chăm sóc người cao tuổi theo đúng hướng dẫn chuyên môn của sở Y tế.

b) Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê về chăm sóc người cao tuổi tại các cơ sở y tế; ứng dụng công nghệ thông tin cơ sở dữ liệu điện tử quản lý công tác chăm sóc người cao tuổi. Giám sát hoạt động chăm sóc người cao tuổi tại các cơ sở y tế

và cộng đồng.

5. Đảm bảo nguồn lực

a) Đa dạng hóa nguồn lực tài chính đầu tư cho công tác chăm sóc người cao tuổi và từng bước tăng mức đầu tư.

- Đảm bảo nguồn lực đáp ứng yêu cầu triển khai Kế hoạch. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được lồng ghép trong các nhiệm vụ thường xuyên; quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các cơ quan, đơn vị, các sở, ngành, địa phương; huy động sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân, cộng đồng và người sử dụng dịch vụ.

- Có chính sách khuyến khích doanh nghiệp, tập thể và cá nhân đầu tư vào lĩnh vực chăm sóc người cao tuổi. Đồng thời thúc đẩy sự cạnh tranh lành mạnh, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ của các cơ sở kể cả khu vực ngoài công lập.

- Huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư, cá nhân, tổ chức tham gia thực hiện Kế hoạch; đầu tư, cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi phù hợp. Quy định rõ quyền lợi, nghĩa vụ của các cơ sở cung cấp dịch vụ; các cơ sở y tế, cơ sở chăm sóc người cao tuổi hoạt động không vì lợi nhuận được tạo điều kiện, hỗ trợ theo quy định của pháp luật.

- Bố trí các kế hoạch, dự án về chăm sóc người cao tuổi vào chương trình, dự án đầu tư công.

b) Huy động nguồn lực tham gia thực hiện kế hoạch

Toàn bộ mạng lưới y tế, dân số; cán bộ, thành viên các ban, ngành, đoàn thể trên toàn phường Tam Hiệp bao gồm cả người cao tuổi và hội viên Hội

Người cao tuổi tham gia thực hiện các hoạt động của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

IV. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành, quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trại y tế

a) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trên phạm vi toàn phường; lồng ghép các nội dung của Kế hoạch vào các chương trình, dự án khác về chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

b) Hướng dẫn các khu phố, các cơ sở y tế triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu UBND phường trình HĐND phường chế độ, chính sách về chăm sóc người cao tuổi, thích ứng với già hóa dân số trên địa bàn phường.

đ) Tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch; định kỳ báo cáo Sở Y tế, UBND Phường theo quy định.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng-Đô thị

a) Trên cơ sở đề xuất của Y tế, Phòng kinh tế hạ tầng phối hợp các sở, ngành liên quan tham mưu UBND Phường lồng ghép các yếu tố già hóa dân số vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của Phường.

b) Trên cơ sở tổng hợp, đề xuất của các cơ quan, đơn vị, địa phương về dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch bảo đảm theo đúng quy định; căn cứ khả năng cân đối ngân sách của Phường Tam Hiệp hằng năm, Phòng Kinh tế hạ tầng báo cáo UBND Phường trình HĐND Phường bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

3. Phòng Văn hóa – Xã hội

a) Phối hợp Sở Y tế và các sở, ban, ngành liên quan hướng dẫn tổ chức các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục - thể thao cho người cao tuổi; hướng dẫn và tổ chức các cuộc hội thao dành cho người cao tuổi; xây dựng môi trường thân thiện với người cao tuổi.

b) Tuyên truyền vận động và hướng dẫn người cao tuổi tham gia luyện tập thể dục, thể thao; xây dựng và triển khai kế hoạch cụ thể các hoạt động gắn liền với việc xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, bền vững.

4. Đề nghị UBNDTTQVN phường và các tổ chức chính trị-xã hội

a) Phối hợp Trạm Y tế và các ban ngành liên quan trong việc xây dựng kế hoạch; triển khai và giám sát việc thực hiện Kế hoạch.

b) Phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai lồng ghép các hoạt động của Kế hoạch vào các chương trình, dự án khác về người cao tuổi.

c) Hướng dẫn, chỉ đạo Hội Người cao tuổi các phường lồng ghép các hoạt động chăm sóc người cao tuổi vào hoạt động của các Câu lạc bộ liên thể hệ tự giúp nhau và các Chương trình, dự án khác về người cao tuổi; tham gia hỗ trợ các hoạt động chăm sóc Người cao tuổi tại cộng đồng.

d) Đẩy mạnh công tác tổ chức tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, các nội dung liên quan về công tác chăm sóc người cao tuổi, thích ứng với già hóa dân số trên các phương tiện thông tin đại chúng.

e) Phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương đưa tin, bài; thực hiện các chuyên trang, chuyên mục, chương trình, phóng sự về chăm sóc người cao tuổi theo định kỳ. Kịp thời tuyên truyền các gương điển hình, các câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi điển hình, mô hình hay về chăm sóc người cao tuổi ban ngày, người cao tuổi “gương sáng” và người có thành tích tốt trong công tác chăm sóc người cao tuổi.

5. Ban điều hành khu phố

a) Ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2026-2030 của địa phương.

b) Căn cứ tình hình thực tế địa phương thành lập điểm chăm sóc ban ngày cho người cao tuổi tại Trạm Y tế.

c) Chỉ đạo thành lập các đội tình nguyện viên tham gia chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; các câu lạc bộ chăm sóc người cao tuổi, câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau và các loại hình câu lạc bộ khác của người cao tuổi tại địa phương.

d) Đảm bảo nguồn lực thực hiện các hoạt động của Kế hoạch.

đ) Lồng ghép có hiệu quả kế hoạch với các đề án, dự án khác trên địa bàn; thường xuyên kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn phường Tam Hiệp./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND phường (b/c);
- UBMTTQVN Phường và tổ chức chính trị-xã hội ;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Chánh, các phó CVP.UBND phường;
- Phòng VH-XH phường;
- Trạm Y tế phường;
- Trường 13 khu phố
- Lưu: VT, UBND-VHXXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lưu Thị Hằng